TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 368/2017/QĐST – HNGĐ	*Cái Bè, ngày 27 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 600/2017/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2017 giữa:

***Nguyên đơn: Anh Lý Văn M**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

***Bị đơn: Chị Đinh Thị Phương L**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357 của Bộ luật dân sư;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lý Văn M và chị Đinh Thị Phương L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý Văn M và chị Đinh Thị Phương L cùng thuận tình ly hôn.

+ Về con chung: Giao con chung Lý Lê Quỳnh A sinh ngày 19/02/2016 cho chị L nuôi dưỡng. Anh M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung:

Anh Lý Văn M tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu Lý Lê Quỳnh A sinh ngày 19/02/2016 mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải

thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

+ Về tài sản chung, nợ chung: Theo lời khai của anh Lý Văn M và chị Đinh Thị Phương L xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Về án phí HNST: Anh Lý Văn M tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST là 150.000 đồng.

+ ***Về án phí cấp dưỡng nuôi con***: Anh Lý Văn M phải chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con.

Cộng chung là 300.000 đồng. Anh M đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 07343 ngày 14/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Bè nên không phải nộp tiếp.

Do anh Lý Văn M tự nguyện chịu toàn bộ án phí HNST cho nên chị Đinh Thị Phương L khỏi phải chịu án phí HNST.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

PHẠM HẢI DUY